

Phụ lục III
ĐỀ CƯƠNG TUYÊN TRUYỀN 80 NĂM XÂY DỰNG, CHIẾN ĐẤU VÀ
TRƯỞNG THÀNH CỦA LỰC LƯỢNG VŨ TRANG THỦ ĐÔ HÀ NỘI
(19/10/1946 - 19/10/2026)

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-BTL, ngày /4/2026 của BTL Thủ đô Hà Nội)

Ra đời trong phong trào cách mạng của quần chúng, Lực lượng vũ trang Thủ đô, một bộ phận quan trọng của LLVT nhân dân Việt Nam đã kế thừa, phát huy truyền thống anh hùng, bất khuất chống giặc ngoại xâm của dân tộc, truyền thống “Ngàn năm văn hiến Thăng Long - Đông Đô - Hà Nội”. Dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng mà thường xuyên, trực tiếp là Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội; được sự quan tâm, giúp đỡ, thương yêu đùm bọc của các tầng lớp nhân dân, 80 năm qua, Lực lượng vũ trang (LLVT) Thủ đô Hà Nội vừa chiến đấu, vừa xây dựng và trưởng thành nhanh chóng, lập nhiều thành tích đặc biệt xuất sắc, góp phần to lớn vào sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ vững chắc Thủ đô Hà Nội và Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Kỷ niệm 80 năm Ngày truyền thống LLVT Thủ đô Hà Nội (19/10/1946 – 19/10/2026) là dịp để cán bộ, chiến sĩ LLVT, các tầng lớp Nhân dân Thủ đô ôn lại truyền thống vẻ vang của quân và dân Thủ đô qua 80 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành. Qua đó, tiếp tục khơi dậy lòng tự hào, tự tôn dân tộc, ý chí quyết tâm, trách nhiệm chính trị, tiếp bước các thế hệ cha anh đi trước, phấn đấu vươn lên hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ, tô thắm truyền thống “*Quyết tử để Tổ quốc quyết sinh*” của LLVT Thủ đô anh hùng.

I. KHÁI QUÁT SỰ RA ĐỜI, XÂY DỰNG, CHIẾN ĐẤU, TRƯỞNG
THÀNH CỦA LLVT THỦ ĐÔ HÀ NỘI

Ngay sau khi tổng khởi nghĩa cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công, ngày 02 tháng 9 năm 1945 tại Quảng trường Ba Đình, Hà Nội, Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt Chính phủ lâm thời đã long trọng đọc bản Tuyên ngôn độc lập khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa (nay là nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam). Từ đây, đất nước ta bước vào kỷ nguyên mới - Kỷ nguyên độc lập dân tộc, tự do và chủ nghĩa xã hội. Thế nhưng, với dã tâm muốn cướp nước ta một lần nữa, thực dân Pháp đã lộ rõ nguyên hình là kẻ thù nguy hiểm nhất khi thường xuyên gây hấn, quấy rối, tàn sát dã man người dân vô tội.

Trước dã tâm và sự hung hăng của thực dân Pháp, để chuẩn bị cho cuộc kháng chiến trường kỳ toàn dân, toàn diện và lâu dài, ngày 19 tháng 10 năm 1946, Chiến khu XI - tổ chức hành chính quân sự thống nhất của các LLVT Thủ đô Hà Nội được thành lập. Chiến khu XI đặt dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Trung ương. Trước yêu cầu của cuộc kháng chiến, ngày 25 tháng 7 năm 1947, Trung

ương quyết định mở rộng địa bàn hoạt động của Chiến khu XI bao gồm: Hà Nội, Hà Đông và Sơn Tây.

Hưởng ứng lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến của Chủ tịch Hồ Chí Minh vào ngày 19 tháng 12 năm 1946 và chấp hành quyết định của Thường vụ Trung ương Đảng, quân và dân Chiến khu XI đã chiến đấu anh dũng với tinh thần “*Quyết tử để Tổ quốc quyết sinh*” giam chân địch trong Thành phố suốt 60 ngày đêm, tiêu hao, tiêu diệt lớn sinh lực địch, làm thất bại âm mưu đánh nhanh, thắng nhanh của thực dân Pháp, bảo vệ tuyệt đối an toàn Trung ương Đảng, Chính phủ, tạo điều kiện cho cả nước có thời gian chuẩn bị mọi mặt cho cuộc kháng chiến lâu dài, góp phần làm nên chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ 1954 “lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu”.

Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, LLVT Thủ đô vừa sản xuất, vừa tăng cường chi viện cho các chiến trường; đồng thời, dũng cảm, kiên cường, mưu trí, sáng tạo, phối hợp chặt chẽ với lực lượng phòng không, không quân quốc gia đánh thắng hai cuộc chiến tranh phá hoại bằng không quân và hải quân của đế quốc Mỹ, đỉnh cao là Chiến dịch Phòng không Hà Nội - Hải Phòng bảo vệ Thủ đô Hà Nội trong 12 ngày đêm cuối tháng 12 năm 1972, làm nên một “*Hà Nội - Điện Biên Phủ trên không*” trên bầu trời Hà Nội - Kỳ tích của dân tộc Việt Nam trong thế kỷ XX, để Hà Nội trở thành “*Thủ đô lương tri và phẩm giá con người*”, góp phần cùng quân và dân cả nước giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

Đất nước bước vào thời kỳ đổi mới, xây dựng chủ nghĩa xã hội, LLVT Thủ đô là lực lượng nòng cốt xây dựng nền quốc phòng toàn dân, chỉ đạo và phối hợp chặt chẽ với các lực lượng nắm chắc tình hình, kịp thời tham mưu, đề xuất với Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng, Thành ủy, Ủy ban nhân dân Thành phố những quan điểm, đường lối, chủ trương, biện pháp xây dựng, củng cố quân sự, quốc phòng, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững chắc, kịp thời xử lý hiệu quả các tình huống, không để bị động, bất ngờ, giữ vững ổn định ANCT, TTATXH trên địa bàn Thủ đô.

Để ghi nhận những chiến công, thành tích đặc biệt xuất sắc của Chiến khu XI, ngày 31 tháng 5 năm 2010, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ra Quyết định số 1850/QĐ-BQP lấy ngày **19 tháng 10 năm 1946** là Ngày truyền thống của LLVT Thủ đô Hà Nội. Trải qua 80 năm xây dựng, chiến đấu, trưởng thành và phát triển các thế hệ cán bộ, chiến sĩ LLVT Thủ đô lập nên nhiều chiến công oanh liệt, viết nên những trang sử hào hùng, góp phần quan trọng vào sự nghiệp đấu tranh cách mạng giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Sự hy sinh, cống hiến cùng những chiến công của các thế hệ cán bộ, chiến sĩ LLVT Thủ đô đã hun đúc nên giá trị truyền thống tiêu biểu, đặc sắc xứng đáng với lời khen của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “*Quyết tử để Tổ quốc quyết sinh*”.

II. CÁC ĐỘI TIỀN THÂN CỦA LỰC LƯỢNG VŨ TRANG THỦ ĐÔ RA ĐỜI, XUNG KÍCH ĐI ĐẦU VÀ LÀM NÒNG CỐT TỔNG KHỞI NGHĨA GIÀNH CHÍNH QUYỀN TRONG CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM 1945

Tháng 11 năm 1944, Đội Thanh niên xung phong tuyên truyền thành Hoàng Diệu ra đời, sau đổi tên là “*Đoàn Thanh niên tuyên truyền, xung phong*

thành Hoàng Diệu”. Cuối năm 1944, Đội Tự vệ xung phong ngoại thành được thành lập. Đội gồm 21 người có nhiệm vụ tuyên truyền xung phong, bảo vệ cơ sở, bảo vệ những cuộc đấu tranh, đi đầu trong các hoạt động cách mạng.

Ngày 01 tháng 4 năm 1945, Thành ủy quyết định thành lập *Đội Danh dự Việt Minh*, với nhiệm vụ trấn áp các tên phản động tay sai có nợ máu với cách mạng và Nhân dân bảo vệ các phong trào cách mạng. Tháng 5 năm 1945, *Đội Công nhân xung phong* được thành lập với nhiệm vụ vũ trang tuyên truyền ở nội, ngoại thành. Các thành viên ban đầu của Đội lấy tên theo bí danh để giữ bí mật và tỏ rõ chí hướng của mình: *Vì Nước (Hồ Văn Tuất)*, *Vì Dân (Nguyễn Văn Trọ)*, *Vì Giống (đồng chí Trúc)*, *Vì Nòi (đồng chí Quý)*. Ngày 25 tháng 8 năm 1945, Đội Tự vệ chiến đấu cứu quốc Hoàng Diệu ra đời, với nhiệm vụ xung kích tuyên truyền cho nhân dân, huấn luyện quân sự, chính trị cho Tự vệ Thành, tiêu diệt Việt gian, phản động chống phá cách mạng; khi có tác chiến thì chiến đấu như một đơn vị quân đội thực sự.

Đoàn Thanh niên tuyên truyền, xung phong thành Hoàng Diệu đã tổ chức diễn thuyết và mít tinh ở nhiều nơi trong nội thành và ngoại thành. Đội Danh dự và Tự vệ chiến đấu đẩy mạnh hoạt động diệt trừ những tên Việt gian tay sai của Nhật. Tất cả các đoàn thể cứu quốc, các đơn vị tự vệ chiến đấu, tuyên truyền xung phong đều tích cực, chủ động tự trang bị vũ khí và tổ chức huấn luyện quân sự chuẩn bị sẵn sàng cho khởi nghĩa vũ trang cách mạng.

Đêm 13 tháng 8 năm 1945, Ủy ban khởi nghĩa toàn quốc hạ lệnh Tổng khởi nghĩa. Ngày 17 tháng 8, Ủy ban Quân sự cách mạng Hà Nội họp nhất trí đánh giá: *Thời cơ khởi nghĩa thực sự đã chín muồi và quyết định phương thức và kế hoạch khởi nghĩa.*

Sáng ngày 19 tháng 8 năm 1945, Đội Tự vệ xung phong ngoại thành và Thanh niên cứu quốc, cùng đông đảo quần chúng Nhân dân nổi dậy giành chính quyền ở một số địa phương, sau đó cùng với các lực lượng tiến về Nhà hát Lớn tham gia mít tinh. Trong cuộc mít tinh, đồng chí Nguyễn Huy Khôi, thay mặt Ủy ban Quân sự cách mạng, đọc lời hiệu triệu của Việt Minh, hô hào quần chúng vùng lên khởi nghĩa, cùng với cả nước lập Chính phủ cộng hòa dân chủ Việt Nam, giành độc lập, tự do và hạnh phúc cho dân tộc.

III. LỰC LƯỢNG VŨ TRANG THỦ ĐÔ TRONG CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC (1945 - 1954)

1. Lực lượng vũ trang Thủ đô cùng Nhân dân Hà Nội chống thù trong giặc ngoài, bảo vệ chính quyền cách mạng, chuẩn bị kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (9/1945 - 12/1946)

Ngay sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, thực dân Pháp đã bộc lộ dã tâm quay lại xâm lược nước ta một lần nữa; chúng liên tục khiêu khích, nổ súng vào người dân và tấn công các cơ quan công quyền của ta.

Ngày 19 tháng 10 năm 1946, Hội nghị quân sự toàn quốc của Đảng họp đã nhận định “*Không sớm thì muộn, Pháp sẽ đánh mình và mình cũng nhất định phải đánh Pháp*”. Để chuẩn bị kháng chiến, cả nước được chia thành 12 chiến khu. Khu

đặc biệt Hà Nội được đổi tên là Chiến khu XI (có lúc gọi là Khu XI). Khu ủy, Ủy ban Bảo vệ, Bộ Chỉ huy chiến khu XI đặt dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Trung ương. Thành ủy Hà Nội được kiện toàn và đổi thành Khu ủy XI, Bộ Chỉ huy Chiến khu XI quản lý, chỉ huy cả lực lượng Vệ quốc đoàn và dân quân tự vệ tại Thủ đô.

Ngày 20 tháng 10 năm 1946, tại trụ sở Bộ Chỉ huy Khu đặc biệt Hà Nội đồng chí Lê Quang Ba, nguyên Khu trưởng, đã tiến hành lễ bàn giao nhiệm vụ cho đồng chí Vương Thừa Vũ. Chiến khu XI ra đời đáp ứng yêu cầu thống nhất chỉ huy các LLVT bảo vệ Thủ đô.

Cơ quan Bộ Chỉ huy Chiến khu XI được kiện toàn, lực lượng chủ lực bao gồm 5 tiểu đoàn Vệ quốc đoàn, 1 đại đội cảnh vệ, 4 trung đội pháo cao xạ ở các pháo đài Láng, Xuân Canh, Thổ Khối, Xuân Tảo, với tổng quân số là 2.516 người, được trang bị 1.516 khẩu súng trường, 3 trung liên, 1 đại liên, 1 ba-dô-ka 60 ly, 1.000 lựu đạn, 80 bom ba càng, 200 chai xăng cơ-rép, 7 khẩu pháo cao xạ, 1 khẩu sơn pháo 75 ly, 1 khẩu pháo 25 ly, 2 khẩu cối 60 ly. Lực lượng địa phương gần 10.000 người, với Đội tự vệ chiến đấu làm nòng cốt, vũ khí có khoảng 500 - 600 súng trường, 2 trung liên, một số súng ngắn, một số mìn, lựu đạn và giáo mác. Chiến khu tổ chức 13 đội quyết tử đánh xe tăng và 36 tổ du kích đặc biệt.

Để bố trí lực lượng sẵn sàng chiến đấu với quân địch, nội thành Hà Nội được chia thành 3 liên khu. Liên khu 1 nằm ở phía Bắc (địa phận phường Hoàn Kiếm, Ba Đình, Tây Hồ ngày nay). Liên khu 2 ở phía Đông Nam (địa phận phường Hai Bà Trưng ngày nay). Liên khu 3 ở phía Tây nội thành (địa phận phường Đống Đa, một phần phường Ba Đình ngày nay). Để tăng cường lực lượng cho Thủ đô chiến đấu, Bộ Tổng chỉ huy cũng quyết định bổ sung 2 đại đội của Tiểu đoàn 56, Trung đoàn 13 Hà Đông cho Hà Nội.

Với ý chí quyết tâm và lòng căm thù giặc sâu sắc, hưởng ứng Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến của Chủ tịch Hồ Chí Minh “Thà hy sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ”, quân dân Thủ đô chủ động mọi mặt, sẵn sàng cùng quân dân cả nước bước vào cuộc kháng chiến trường kỳ, toàn dân, toàn diện, khi thực dân Pháp ra “Tối hậu thư” nhượng quyền kiểm soát thủ đô cho chúng. Chiều 19 tháng 12 năm 1946, Bộ Chỉ huy Chiến khu XI trả lời bằng Mệnh lệnh tấn công. Quân và dân Thủ đô Hà Nội bắt đầu nổ súng “Mở đầu toàn quốc kháng chiến”.

2. Chiến đấu giam chân địch trong Thành phố với tinh thần “Quyết tử để Tổ quốc quyết sinh” (19/12/1946 - 19/02/1947)

Thực hiện mệnh lệnh của Trung ương, LLVT Thủ đô đồng loạt tiến công 21 vị trí quân Pháp đóng quân và hoàn toàn làm chủ thế trận, dựa vào công sự, chiến lũy và thế liên hoàn của các căn nhà, dãy phố kiên cường chiến đấu gây cho địch nhiều tổn thất. Các chiến sỹ cảm tử quân dũng cảm ôm bom ba càng lao vào diệt xe tăng, thiết giáp, gây nên nỗi khiếp đảm, kinh hoàng cho quân Pháp. Hình ảnh dũng cảm, kiên cường của các chiến sỹ cảm tử quân trở thành biểu tượng của ý chí tinh thần Hà Nội “Quyết tử để Tổ quốc quyết sinh”. Trên toàn Thành phố, các cuộc tập kích địch liên tiếp nổ ra, ngăn chặn bước tiến của địch. Mỗi căn nhà, mỗi góc phố, mỗi xóm làng nội, ngoại thành Hà Nội là một pháo đài chiến đấu kiên cường, vững chắc.

Vừa chiến đấu, vừa xây dựng lực lượng, theo đề nghị của Ủy ban kháng chiến Liên khu 1, để tập trung chỉ huy tác chiến, Khu ủy và Bộ Chỉ huy Chiến khu XI quyết định thành lập Trung đoàn Liên khu 1. Ngày 6 tháng 01 năm 1947, lễ thành lập Trung đoàn Liên khu 1 được tổ chức trọng thể tại tòa soạn Báo Lao động số 51 phố Hàng Bò. Lực lượng nòng cốt để thành lập Trung đoàn Liên khu 1 là 2 đại đội Vệ quốc đoàn thuộc Tiểu đoàn 101, lực lượng bổ sung phần lớn là tự vệ, công an xung phong và các tầng lớp Nhân dân đủ các lứa tuổi, thành phần như: công nhân, viên chức, học sinh, tiểu thương, các văn nghệ sĩ, người làm thuê và các nhà tư sản... quân số lên tới **5.600** người. Hội nghị quân sự toàn quốc lần thứ Nhất họp ngày 12 tháng 01 năm 1947, tại Chúc Sơn (nay là phường Chương Mỹ), quyết định tặng Trung đoàn Liên khu 1 của Hà Nội danh hiệu Trung đoàn Thủ đô. Trung đoàn Thủ đô là trung đoàn đầu tiên được thành lập trong những ngày khói lửa của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp. Sự ra đời của Trung đoàn tạo nên sức mạnh to lớn cho cuộc chiến đấu của Thủ đô Hà Nội.

Cùng với việc thành lập Trung đoàn Thủ đô, Bộ Tổng chỉ huy tăng cường cho Mặt trận Hà Nội Tiểu đoàn 45 (Trung đoàn 9 Sơn Tây) và Tiểu đoàn 64 (Trung đoàn 13 Hà Đông) để tăng sức mạnh chiến đấu, ngăn chặn địch đánh ra ngoại thành và bảo vệ Liên khu 1. Cuộc chiến đấu giam chân địch trong Thành phố của quân dân Thủ đô được Trung ương Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh quan tâm chỉ đạo sâu sát từng ngày. Nhân dịp Tết Đinh Hợi (1947), Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi thư động viên cán bộ, chiến sĩ Trung đoàn Thủ đô. Người viết:

“...Các em là đội cảm tử. Các em quyết tử để cho Tổ quốc quyết sinh. Các em là đại biểu cái tinh thần tự tôn tự lập của dân tộc ta mấy nghìn năm để lại, cái tinh thần quật cường đó đã kinh qua Hai Bà Trưng, Lý Thường Kiệt, Trần Hưng Đạo, Lê Lợi, Quang Trung, Phan Đình Phùng, Hoàng Hoa Thám, truyền lại cho các em. Nay các em gan góc tiếp tục cái tinh thần bất diệt đó, để truyền lại cho nòi giống Việt Nam muôn đời về sau...”

Đề xứng đáng với niềm tin yêu của Người, đêm 30 Tết, các chiến sĩ Hà Nội đã mở đợt tấn công địch ở nhiều nơi và cắm cờ đỏ sao vàng trên đỉnh Tháp Rùa, thể hiện tinh thần kiên cường bất khuất và quyết tâm chiến đấu với quân thù, giữ vững các vị trí trọng yếu, ngăn chặn địch tiến công, gây cho địch tổn thất nặng nề. Tại Nhà Xô Va (nằm trên đường Trần Quang Khải, phường Tràng Tiền), ta diệt và làm bị thương **40** tên địch, đốt cháy **01** xe tăng, **01** xe thiết giáp. Trận Đồng Xuân, ta tiêu diệt gần **200** tên địch. Chiến công của Trung đoàn Thủ đô được Bác Hồ khen ngợi: *“Các chú giam chân địch một tháng là thắng lợi. Đến nay giữ Hà Nội được hai tháng là đại thắng lợi”*.

Ngày 15 tháng 02 năm 1947, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Bộ Tổng Chỉ huy quyết định cho Trung đoàn Thủ đô bí mật rút quân bảo toàn lực lượng cho cuộc kháng chiến lâu dài. Đêm 17/02/1947, Trung đoàn Thủ đô đã bí mật rút theo đường cột Đòng hồ - gầm cầu Long Biên men theo chân đê sông Hồng sang Dân Canh (Đông Anh) an toàn. Nghe tin Trung đoàn Thủ đô rút quân thắng lợi, đồng chí Võ Nguyên Giáp gửi thư khen (ngày 18/02/1947):

“...Các chiến sĩ đã chiến đấu 2 tháng ròng rã để giữ vững ngọn cờ nước Việt giữa Thủ đô Hà Nội. Các chiến sĩ đã nêu cao tinh thần oanh liệt của dân Việt và thanh danh rực rỡ của Quân đội quốc gia Việt Nam.

Các chiến sĩ lại mở được con đường máu vượt qua vòng vây quân địch để thực hiện chỉ thị bảo toàn chủ lực. Các chiến sĩ sẽ tiếp tục chiến đấu cho Tổ quốc Việt Nam. Chúng ta sẽ chiến đấu 10 năm hay lâu hơn nữa nếu cần...”¹

Các đợt chiến đấu mở đầu Ngày toàn quốc kháng chiến của quân dân Hà Nội đã giành những chiến thắng vang dội, góp phần quan trọng bảo vệ cơ quan Trung ương, Chính phủ, các đoàn thể và các cơ quan của thành phố cũng như cuộc hành quân rút lên Chiến khu mới an toàn, làm thất bại hoàn toàn âm mưu, thủ đoạn đánh nhanh, thắng nhanh của thực dân Pháp, viết nên một bản hùng ca bất tử trong lịch sử đấu tranh chống giặc ngoại xâm của dân tộc.

3. Phát triển và đẩy mạnh chiến tranh du kích góp phần đưa cuộc kháng chiến toàn dân, toàn diện đến thắng lợi, tiếp quản giải phóng Thủ đô (1947 - 1954)

Sau khi Trung đoàn Thủ đô rút khỏi Liên khu 1, lực lượng chủ lực của Chiến khu XI bao gồm Tiểu đoàn 145, Tiểu đoàn 523 và Tiểu đoàn 77. Bộ Chỉ huy Chiến khu đã quyết định sáp nhập các đơn vị thành Trung đoàn 80. LLVT Thủ đô tiếp tục tổ chức các trận chiến đấu ngăn chặn địch và phản kích chiếm lại mục tiêu, gây tổn thất lớn cho địch. Điển hình là các trận đánh: Trận tiến công thị xã Hà Đông, từ đêm 18 tháng 3 đến sáng 20 tháng 3 năm 1947, dưới sự chỉ huy của đồng chí Vương Thừa Vũ, Tiểu đoàn 56, Tiểu đoàn 64 và Tiểu đoàn 523 đã diệt 88 tên địch, phá hủy 1 khẩu 12,7 mm và 1 xe Jeép; trận chiến đấu phòng ngự ở Cự Đà (nay thuộc xã Bình Minh). Do bị quân địch tấn công bất ngờ, lực lượng của ta tuy chỉ có 4 cán bộ, chiến sĩ Ban Chỉ huy Trung đội 517, Đại đội 2 nhưng đã mưu trí, ngoan cường chiến đấu, trong một ngày, đánh bại nhiều cuộc tiến công liên tục của 1 đại đội lính Pháp và lê dương có xe tăng và cơ giới yểm trợ, buộc chúng phải rút quân. Đây là một trận đánh tiêu biểu cho ý chí kiên cường, bất khuất, chiến đấu đến hơi thở cuối cùng không chịu đầu hàng giặc của cán bộ, chiến sĩ Mặt trận Hà Nội. Đồng chí Trường Chinh, Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng, đã ghi nhận: “Trận Cự Đà thật đáng nêu gương cho toàn quốc noi theo”.

Ngày 20 tháng 9 năm 1947, Bộ Chỉ huy Chiến khu XI quyết định thành lập Thành đội bộ dân quân Hà Nội với nhiệm vụ chăm lo phát triển lực lượng dân quân du kích và chỉ đạo phong trào chiến tranh du kích trong thành phố.

Ngày 25 tháng 01 năm 1948, thực hiện Sắc lệnh số 120-SL của Chủ tịch Hồ Chí Minh về hợp nhất các khu thành liên khu, Bộ Quốc phòng tổ chức lại các khu trong cả nước. Tại Bắc Bộ, Chiến khu I và XII được nhập lại thành Liên khu I, Chiến khu XI được hợp nhất với các Chiến khu II, III thành Liên khu III, Chiến khu IV đổi là Liên khu IV bao gồm cả Bình - Trị - Thiên. Bộ Tư lệnh Liên khu III trực tiếp phụ trách về mặt quân sự với các mặt trận Hà Nội, Hà Đông và Sơn Tây.

Tháng 10 năm 1948, Trung ương Đảng quyết định tách Hà Nội ra khỏi Liên tỉnh Lương Hà, thành lập Khu đặc biệt do Liên khu ủy III phụ trách. Tháng 11 năm

¹ Tài liệu tuyên truyền 60 năm Toàn quốc kháng chiến (19/12/1946 – 19/12/2006) trang 64.

1948, Thành uỷ Hà Nội được lập lại. Từ ngày 23 tháng 12 năm 1948 đến tháng 6 năm 1949, ta phát động chiến dịch tổng phá tề. Trong chiến dịch này, ta phá được **23** ban tề, bắt **83** nhân viên tề ra vùng tự do, diệt trừ được một số tên Việt gian.

Ngày 11 tháng 5 năm 1949, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Sắc lệnh đặt Ủy ban kháng chiến Hà Nội trực thuộc Chính phủ. Trung ương Đảng trực tiếp lãnh đạo Đặc khu Hà Nội. Đồng chí Trần Quốc Hoàn được chỉ định làm Bí thư Đặc khu ủy Hà Nội.

Bộ Tổng tư lệnh quyết định thành lập Mặt trận Hà Nội. Ban Chỉ huy Mặt trận Hà Nội không chỉ trực tiếp chỉ đạo, chỉ huy LLVT Thủ đô mà còn có trách nhiệm phối hợp tổ chức cho LLVT khác hoạt động trên địa bàn Hà Nội như Trung đoàn Thăng Long, các đơn vị biệt động của Liên khu III.

Từ cuối năm 1949 đến hết mùa xuân năm 1950, quân và dân Hà Nội đã đánh hơn **200** trận và tổ chức hàng chục cuộc đấu tranh chính trị. Ta dùng các hình thức chiến thuật như: tập kích, phục kích, pháo kích, gài mìn và đánh địch bằng nhiều loại vũ khí, đã diệt hàng trăm tên, bắt sống **34** tên và vận động nhiều sĩ quan, binh lính ngụy bỏ hàng ngũ địch, đi theo kháng chiến. Đặc biệt, trong trận tập kích sân bay Bạch Mai ngày 18 tháng 1 năm 1950, **32** cán bộ, chiến sĩ Tiểu đoàn 108 đã phá hủy **25** máy bay, **122** xe quân sự, **60** vạn lít xăng dầu, **32** tấn vũ khí và một số trang bị của địch.

Từ năm 1951 đến 1954, LLVT Thủ đô phối hợp chặt chẽ với các chiến trường, làm nòng cốt cho nhân dân Thủ đô đẩy mạnh đấu tranh toàn diện với địch, đồng thời tổ chức nhiều trận đánh, gây cho địch tổn thất lớn, buộc chúng phải phân tán lực lượng, tạo điều kiện cho quân ta tiến công địch trên các chiến trường. Điển hình là trận đánh sân bay Gia Lâm đêm ngày 03, rạng sáng ngày 04 tháng 3 năm 1954, do **16** cán bộ, chiến sĩ Đại đội 26 Mặt trận Hà Nội và **3** cán bộ, chiến sĩ bộ đội địa phương huyện Gia Lâm (thuộc địa bàn các xã: Gia Lâm, Thuận An, Bát Tràng, Phù Đồng hiện nay) thực hiện, đã phá hủy **18** máy bay các loại, **1** nhà sửa chữa máy bay, đốt cháy **1** kho xăng, diệt **16** tên địch, làm gián đoạn cầu hàng không tiếp tế của địch cho chiến trường Điện Biên Phủ.

Ngày 07 tháng 5 năm 1954, chiến dịch Điện Biên Phủ toàn thắng. Ngày 21 tháng 7 năm 1954, Hiệp nghị Giơ-ne-vơ về Đông Dương được ký kết. Thực dân Pháp phải cam kết tôn trọng độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ Việt Nam, Lào và Campuchia, Pháp phải rút quân khỏi miền Bắc Việt Nam.

Ngày 10 tháng 10 năm 1954, Hà Nội rợp cờ hoa, năm cửa ô tung bồng chào đón những đoàn quân chiến thắng hùng dũng tiến vào giải phóng, tiếp quản Thủ đô Hà Nội trở về sau 9 năm trường kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược. Sự kiện đó đã trở thành biểu tượng sáng ngời của tinh thần, ý chí và khát vọng giữ vững độc lập, tự do của dân tộc; của ý chí quyết chiến, quyết thắng, “Quyết tử để Tổ quốc quyết sinh” như tượng đài của tinh thần yêu nước và khí phách người Hà Nội.

IV. LỰC LƯỢNG VŨ TRANG THỦ ĐÔ TRONG CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ, CỨU NƯỚC (1954 - 1975)

Quán triệt, thực hiện đường lối quân sự, quốc phòng của Đảng, quân dân Thủ đô Hà Nội, vừa sản xuất, vừa chiến đấu, tích cực chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến lớn miền Nam. Sau ngày tiếp quản Thủ đô từ năm 1954 đến năm 1960, là thời kỳ LLVT Thủ đô tập trung củng cố lực lượng, tham gia giữ vững ổn định chính trị, trật tự xã hội, khôi phục, phát triển kinh tế sau chiến tranh.

Những thành tích bước đầu của các LLVT bảo vệ Thủ đô được Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi thư khen ngợi, Người viết: *“Trước ngày các chú vâng lệnh về Thủ đô, Bác đã dặn dò các chú điều gì nên làm, điều gì nên tránh. Khi vào tiếp quản Thủ đô các chú đã cố gắng làm tròn nhiệm vụ như lời Bác dặn: cùng anh em công an và Nhân dân giữ gìn trật tự trị an, giữ đúng kỷ luật, bảo vệ tính mạng và tài sản của đồng bào và ngoại kiều... Bác vui lòng khen ngợi các chú...”*

Trước yêu cầu của nhiệm vụ cách mạng, sẵn sàng đối phó với âm mưu mở rộng chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, ngày 01 tháng 9 năm 1964, Bộ Quốc phòng ra Quyết định số 102/QĐ/QP thành lập Bộ Tư lệnh Thủ đô để thống nhất chỉ huy các LLVT ở Hà Nội.

Hưởng ứng lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh *“Chiến tranh có thể kéo dài 5 năm, 10 năm, 20 năm hoặc lâu hơn nữa. Hà Nội, Hải Phòng và một số thành phố, xí nghiệp có thể bị tàn phá, song Nhân dân Việt Nam quyết không sợ, không có gì quý hơn độc lập, tự do. Đến ngày thắng lợi, nhân dân ta sẽ xây dựng đất nước ta đàng hoàng hơn, to đẹp hơn!”*², từ 17 tháng 7 đến 17 tháng 8 năm 1966, miền Bắc đã bắn rơi **138** máy bay địch. Riêng ngày 14 tháng 12 năm 1966, bộ đội không quân, cao xạ, tên lửa, dân quân, tự vệ Hà Nội đã bắn rơi 8 máy bay địch, trong đó có chiếc thứ **1.600** bị bắn rơi trên miền Bắc.

Với những thành tích nổi bật của quân dân Hà Nội, ngày 15 tháng 12 năm 1966, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã gửi thư khen *“... Quân và dân Hà Nội càng đánh càng giỏi, đã bắn rơi chiếc máy bay Mỹ thứ 1.600 trên miền Bắc. Hà Nội vừa chiến đấu khá, vừa sản xuất khá, vừa giữ gìn trật tự trị an tốt... Bác tặng Thủ đô lá cờ: “Quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược”*.

Ngày 19 tháng 5 năm 1967, quân và dân toàn thành phố đã bắn rơi **10** máy bay, bắt sống phi công nhảy dù xuống địa bàn, làm thất bại thủ đoạn dùng bom *“Tinh khôn”* để phá hủy nhà máy điện, giữ vững sản xuất và trật tự trị an, giao thông công cộng. Đây là chiến công lớn của quân và dân Thủ đô, món quà mừng sinh nhật lần thứ 77 của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Sau Tết Mậu Thân, công tác động viên, tuyển quân trở thành nhiệm vụ lớn nhất trong công tác quân sự địa phương toàn thành phố đã xây dựng được **107** đội dự bị động viên. Từ tháng 8 năm 1967, trước yêu cầu khẩn trương về lực lượng của tiền tuyến lớn, Bộ Tư lệnh Thủ đô còn được giao nhiệm vụ trực tiếp xây dựng và huấn luyện quân tăng cường cho miền Nam. Đầu tháng 8 năm 1968, **5** tiểu đoàn quân tăng cường lần lượt lên đường, kịp thời bổ sung lực lượng chiến đấu cho

² Hồ Chí Minh toàn tập, NXB CTQG, tập 12, trang 108.

chiến trường miền Nam. Trong 6 tháng cuối năm, Hà Nội tiếp tục huấn luyện 7 tiểu đoàn để chi viện cho chiến trường miền Nam ruột thịt.

Để cứu vãn nguy cơ phá sản chiến lược “*Việt Nam hoá chiến tranh*”, chính quyền Nich-xon chủ trương “Mỹ hóa” trở lại cuộc chiến tranh ở Việt Nam. Đế quốc Mỹ đã mở chiến dịch “Lai - nơ - béch- cơ I”, đánh phá miền Bắc bằng không quân và hải quân. Trong hơn 6 tháng quân và dân Hà Nội đã đánh **28** trận vừa và nhỏ, bắn rơi **63** máy bay địch, bắt sống phi công nhảy dù xuống địa bàn. Riêng dân quân, tự vệ bắn rơi 5 máy bay.

Trong cuộc tập kích chiến lược bằng không quân diễn ra liên tục trong 12 ngày đêm tháng 12 năm 1972, đế quốc Mỹ đã tiến hành một cuộc ném bom rải thảm, trút xuống Hà Nội một khối lượng bom đạn khổng lồ tương đương với sức công phá của hai quả bom nguyên tử mà chúng đã ném xuống Nhật Bản tháng 8/1945. Trong cuộc tập kích này, đế quốc Mỹ sử dụng 444 lượt chiếc B.52 chiếm trên 60% tổng số lần B.52 xuất kích và hơn 1.000 chiếc máy bay chiến thuật, ném xuống khoảng hơn 10.000 tấn bom, tập trung vào 830 địa điểm, hơn 100 lần đánh vào các điểm dân cư, kinh tế, văn hóa, y tế ở 4 khu phố và 4 huyện gây tổn thất nặng nề, trong đó có 7/9 ga xe lửa, 4/5 cầu, 4/5 bến phà bị sập, riêng cảng sông Hồng không còn hoạt động được,...

“12 ngày đêm chiến đấu vô cùng dũng cảm, kiên cường, quân dân Hà Nội cùng với Hải Phòng và toàn miền Bắc đã làm nên một trận “Điện Biên Phủ trên không” vĩ đại, đập tan cuộc tập kích chiến lược đường không quy mô lớn nhất, tàn bạo nhất chưa từng có trong lịch sử của đế quốc Mỹ - cái gọi là “Uy thế không lực Hoa Kỳ” hoàn toàn bị chôn vùi: 81 máy bay hiện đại Mỹ - trong đó có 34 chiếc B.52, 5 chiếc F111 bị tiêu diệt, 43 giặc lái, trong đó có 33 giặc lái B.52 bị bắt sống. Hòa trong chiến công chung đó, quân và dân Thủ đô đã góp phần xuất sắc nhất: Tiêu diệt 30 chiếc, trong đó có 23 chiếc B.52, phần lớn rơi tại chỗ và 2 chiếc F111”³. Chiến thắng của quân dân Hà Nội đã góp phần làm nên một “Điện Biên Phủ trên không”, phá tan huyền thoại sức mạnh không lực Hoa Kỳ, giáng một đòn chí tử vào ý chí xâm lược của Đế quốc Mỹ. Hà Nội không trở về “thời kỳ đồ đá” mà trở thành “Thủ đô của lương tri và phẩm giá con người”, buộc đế quốc Mỹ phải ký kết Hiệp định Pa-ri “Về chấm dứt chiến tranh lập lại hoà bình ở Việt Nam”, cam kết tôn trọng độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam, rút hết quân viễn chinh và quân chư hầu khỏi miền Nam Việt Nam, tạo nên thời cơ chiến lược cho cách mạng Việt Nam tiến tới giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

Đáp ứng yêu cầu của chiến trường, năm 1973, Bộ Tư lệnh Thủ đô tổ chức 3 đợt động viên tuyển quân với **4.563** thanh niên nhập ngũ. Trên **4.000** chiến sĩ mới được biên chế thành 7 tiểu đoàn thuộc Trung đoàn 59, làm nhiệm vụ xây dựng quân tăng cường chi viện chiến trường.

Cùng với nhiệm vụ chi viện miền Nam, quân và dân Thủ đô còn hoàn thành tốt nhiệm vụ quốc tế. Trong quý 4 năm 1973, quân dân Thủ đô đã đón tiếp, đưa tiễn **1.597** cán bộ, chiến sĩ cách mạng Lào, bốc xếp giúp bạn **1.386** tấn lương

³ Lịch sử Đảng bộ thành phố Hà Nội 2000 - 2004, trang 471.

thực hàng hóa trên **230** chuyên máy bay vận tải quân sự, đáp ứng kịp thời việc chuẩn bị lực lượng và hàng hóa vào hai thành phố Viêng Chăn và Luông Pra Băng theo hiệp định lập lại hòa bình, hòa hợp dân tộc ở Lào.

Trong năm 1974, đầu năm 1975 các tiểu đoàn quân tăng cường của Hà Nội lần lượt lên đường bổ sung cho các chiến trường, chi viện cho công cuộc giải phóng miền Nam. Toàn Thành phố có **8.212** thanh niên, trong đó có trên **1.300** cán bộ chuyên môn, kỹ thuật của các ngành kinh tế quốc dân, **175** y sĩ, bác sĩ được điều động vào quân đội, phục vụ chiến trường.

Trong suốt thời kỳ chống chiến tranh phá hoại bằng không quân và hải quân của đế quốc Mỹ, các LLVT bảo vệ Thủ đô đã bắn rơi **358** máy bay các loại, trong đó có nhiều máy bay B52, F111 và nhiều loại máy bay hiện đại khác. Riêng dân quân tự vệ Thủ đô đã bắn rơi **8** máy bay địch. Bằng bố trí trận địa hiểm hóc và hành động chiến đấu mưu trí, dũng cảm, lưới lửa tầm thấp của LLVT góp phần hình thành thế trận phòng không nhân dân hiệu quả, hỗ trợ và tạo điều kiện cho các lực lượng khác bắn rơi nhiều máy bay địch, hoàn thành vẻ vang nhiệm vụ bảo vệ Thủ đô.

Từ năm 1965 đến 1975, Bộ Tư lệnh Thủ đô đã tổ chức **29** đợt động viên tuyển quân, với hơn **89.000** thanh niên lên đường chiến đấu. Bộ Tư lệnh Thủ đô đã trực tiếp tổ chức huấn luyện, đưa **42** tiểu đoàn quân tăng cường cho chiến trường miền Nam, nhiều đơn vị, nhiều cán bộ, chiến sĩ vào chiến trường đã lập công xuất sắc, trong đó có **14** cán bộ, chiến sĩ đượng phong tặng, truy tặng Anh hùng LLVT nhân dân, **1.781** người được tặng thưởng danh hiệu dũng sĩ diệt Mỹ và **14.846** huân chương các loại. Hơn **11.000** đồng chí đã hy sinh anh dũng trên các chiến trường.

Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, cùng với LLVT Thủ đô Hà Nội, quân và dân Hà Tây (sau này sáp nhập vào Hà Nội) đã anh dũng chiến đấu, quyết tâm cùng quân và dân cả nước "*đánh thắng giặc Mỹ xâm lược*". Tháng 4 năm 1965, Ủy ban Thường vụ Quốc hội ra Quyết định hợp nhất tỉnh Hà Đông và Sơn Tây thành đơn vị hành chính mới lấy tên là tỉnh Hà Tây thuộc BTL Thủ đô Hà Nội. Trong chiến đấu, LLVT Hà Tây phối hợp, hiệp đồng chặt chẽ với các đơn vị của Bộ và các địa phương tạo nên "*Vòng cung lửa*" ngăn chặn không quân Mỹ đánh phá Hà Nội, bảo vệ các mục tiêu trọng yếu, bắn rơi **83** máy bay, bắt sống phi công. Trong **12** ngày đêm trận "*Điện Biên Phủ trên không*", LLVT Hà Tây đã bắn rơi hàng chục máy bay Mỹ, trong đó có **01** máy bay chiến lược B52 và **01** máy bay F111.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, quân dân Hà Tây đã cùng với các lực lượng của BTL Thủ đô hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chi viện sức người, sức của cho chiến trường miền Nam. Từ thực tiễn chiến đấu, nhiều phong trào của quân và dân Hà Tây đã xuất hiện, như: Phong trào "*Thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người*", phong trào sẵn sàng tòng quân giết giặc của thanh niên miền Bắc gắn liền với "*Chiếc gậy trường sơn*" biểu tượng của ý chí, khát vọng giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, góp phần tô thắm trang sử vàng chói lọi của quân và dân Thủ đô anh hùng.

V. LỰC LƯỢNG VŨ TRANG THỦ ĐÔ TRONG SỰ NGHIỆP XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC XÃ HỘI CHỦ NGHĨA (1976 - 2026)

1. Lực lượng vũ trang Thủ đô trong những năm đầu cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội (1976 - 1986)

Trong những năm đầu cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội, LLVT Thủ đô vượt qua mọi khó khăn, từng bước trưởng thành, cùng các tầng lớp Nhân dân bảo vệ, kiến thiết xây dựng Thủ đô xứng đáng là trung tâm chính trị, hành chính quốc gia, trung tâm lớn về văn hóa, khoa học, giáo dục, kinh tế và giao dịch quốc tế của cả nước.

Hòa bình chưa được bao lâu thì xảy ra chiến tranh ở 2 đầu đất nước. Để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, ngày 27/02/1979, Bộ Quốc phòng ra Quyết định số 93/QĐ-QP thành lập Sư đoàn BB301 thuộc Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội.

Tháng 02 năm 1979 đáp ứng yêu cầu tăng cường lực lượng chiến đấu bảo vệ biên giới, 4 huyện ngoại thành Hà Nội (Từ Liêm, Đông Anh, Gia Lâm, Thanh Trì)⁴ LLVT thủ đô đã kịp thời thành lập tiểu đoàn bộ đội địa phương, tăng cường lực lượng cho các mặt trận. Trong đó, Tiểu đoàn bộ đội địa phương huyện Đông Anh đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, chiến đấu phòng ngự đồi Pò Pó (Cao điểm 282) xã Tân Lang, huyện Văn Lãng (địa bàn xã Hoàng Văn Thụ ngày nay), tỉnh Lạng Sơn, trong ngày 4 tháng 3 năm 1979, đã đánh lui 20 đợt tiến công liên tục của 2 trung đoàn địch, làm thất bại âm mưu thọc sâu, vu hồi của địch, góp phần giữ vững biên cương Tổ quốc.

Trước yêu cầu của sự nghiệp cách mạng, nhất là nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ Thủ đô, trái tim thân yêu của cả nước, ngày 5 tháng 3 năm 1979, Bộ Chính trị ra Quyết định số 35/QĐ-TW, Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ký Sắc lệnh số 28/LCT thành lập Quân khu Thủ đô Hà Nội (trên cơ sở Bộ Tư lệnh Thủ đô). Đồng chí Trung tướng Đồng Sỹ Nguyên được bổ nhiệm làm Tư lệnh kiêm Chính ủy Quân khu. Đồng chí Thiếu tướng Lư Giang làm Phó Tư lệnh.

Quân khu Thủ đô đảm nhiệm trên hướng chủ yếu, địa bàn chiến lược của quốc gia - Thủ đô Hà Nội. Địa giới hành chính quân sự của Quân khu Thủ đô là toàn bộ thành phố Hà Nội, với diện tích 2.122,8 km², dân số là 2.556.991 người. Giới tuyến phòng thủ và tác chiến của Quân khu Thủ đô: Phía Bắc gồm Việt Trì (bao gồm cả thành phố Việt Trì (nay là phường Việt Trì, tỉnh Phú Thọ), huyện Tam Đảo (nay là xã Tam Đảo, tỉnh Phú Thọ), huyện Phổ Yên (nay là phường Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên), ven sông Máng qua Bắc Thái, Mỏ Thồ (bao gồm núi Mỏ Thồ), thị xã Bắc Giang (nay là địa bàn phường Bắc Giang, phường Đa Mai, xã Đồng Việt, tỉnh Bắc Ninh); phía Tây đến hữu ngạn sông Đà; phía Đông từ thị xã Bắc Giang ven theo sông Thương đến Phả Lại (nay là phường Chí Linh, thành phố Hải Phòng); Đông Nam giáp tỉnh Hưng Yên và Hà Nam (nay là tỉnh Ninh Bình).

⁴ Nay thuộc địa bàn các xã, phường: Cổ Nhuế, Đại Mỗ, Đông Ngạc, Mễ Trì, Phú Diễn; Đông Anh, Thủ Lâm, Phúc Thịnh, Thiên Lộc, Vĩnh Thanh; Thanh Trì, Đại Thanh, Ngọc Hồi, Nam Phúc.

Bộ Tư lệnh Quân khu, các cơ quan Bộ Tư lệnh, các nhà trường và các sư đoàn, trung đoàn, tiểu đoàn chủ lực nhanh chóng được tổ chức xây dựng đáp ứng yêu cầu sẵn sàng chiến đấu bảo vệ Thủ đô trong mọi tình huống.

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng, trực tiếp là Thành ủy, UBND, MTTQ Việt Nam thành phố Hà Nội, chỉ trong thời gian ngắn, LLVT Thủ đô đã sát cánh cùng các tầng lớp nhân dân Thủ đô hăng hái tham gia xây dựng công trình chiến đấu, các phòng tuyến bảo vệ Thủ đô, góp hàng chục vạn nhân công, đào đắp hàng chục vạn mét khối đất, đá, vượt định mức bình quân mỗi lao động **32,4%**, vượt khối lượng đào đắp hơn **67.000** mét khối, tiết kiệm gần **17.000** ngày công, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Đồng thời, LLVT Thủ đô còn hoàn thành nhiệm vụ chi viện lực lượng làm đường cho Quân khu II trên mặt trận Hà Tuyên. Năm 1986, Quân khu Thủ đô cải tạo mặt đường Khuổi Mạ - Phin Sang dài **7** km và mở mới mạng đường ngang nối từ Hang Hòn đi Khau Dù dài 12 km, hoàn thành trước thời hạn **34** ngày.

Những kết quả xây dựng lực lượng, xây dựng thể trận và thực hiện các nhiệm vụ trong giai đoạn 1975 - 1986, LLVT Thủ đô đã góp phần quan trọng cùng các tầng lớp Nhân dân Hà Nội bảo vệ, xây dựng, kiên thiết Thủ đô ngày càng giàu đẹp và làm thất bại các âm mưu, thủ đoạn tiến hành cuộc chiến tranh phá hoại nhiều mặt của các thế lực thù địch, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

2. Lực lượng vũ trang Thủ đô trong thực hiện đường lối đổi mới của Đảng (1987 - 2007)

Trong giai đoạn 1987 - 2007, Thủ đô Hà Nội cùng cả nước tiến hành sự nghiệp đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa theo định hướng xã hội chủ nghĩa với nhiều khó khăn, thử thách. Chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch tiến hành chiến lược “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ, chống phá quyết liệt phong trào cách mạng thế giới. Cách mạng Việt Nam một lần nữa phải đối mặt với những khó khăn hết sức nặng nề. Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI xác định: *“Trong giai đoạn mới phải xây dựng quân đội chính quy, ngày càng hiện đại, có chất lượng tổng hợp ngày càng cao, có tổ chức hợp lý, cân đối, gọn và mạnh, có kỷ luật chặt chẽ, có trình độ sẵn sàng chiến đấu và sức chiến đấu cao...Thực hiện cơ chế Đảng lãnh đạo đối với quân đội và sự nghiệp quốc phòng, sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc”*.

Quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI, LLVT Thủ đô kiên định, vững vàng, đoàn kết, sáng tạo vượt mọi khó khăn, chủ động tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương triển khai và hoàn thành toàn diện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, chủ động phối hợp với các lực lượng giữ vững ổn định ANCT, TTATXH trên địa bàn Thủ đô, góp phần làm thất bại các âm mưu và thủ đoạn thâm độc của kẻ thù, tạo thuận lợi cho sự nghiệp đổi mới đất nước và Thủ đô giành được nhiều thắng lợi, tiếp tục lan tỏa hình ảnh cao đẹp “Bộ đội Cụ Hồ”, nét đẹp văn hóa “Người chiến sĩ Thủ đô” thời kỳ mới.

Trước những diễn biến phức tạp của tình hình thế giới, khu vực, yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong thời kỳ mới, ngày 18 tháng 8 năm 1999, Bộ Quốc

phòng đã ra Quyết định số 1285/QĐ-QP chuyển giao Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Hà Tây từ Quân khu III về trực thuộc Quân khu Thủ đô; ngày 20 tháng 8 năm 1999, Bộ Quốc phòng tiếp tục ra Quyết định số 1307/QĐ-QP thành lập Bộ Chỉ huy quân sự thành phố Hà Nội thuộc Quân khu Thủ đô.

Năm 1999, đánh dấu bước phát triển mới của LLVT Quân khu Thủ đô cả về tổ chức lực lượng và thể trận. Địa giới hành chính quân sự của Quân khu Thủ đô mở rộng gồm diện tích tự nhiên của thành phố Hà Nội và tỉnh Hà Tây. LLVT Thủ đô xây dựng phát triển lớn mạnh gồm Bộ Chỉ huy quân sự thành phố Hà Nội, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Hà Tây và các cơ quan, đơn vị chủ lực thuộc Quân khu Thủ đô Hà Nội.

Quán triệt quan điểm, đường lối, phương hướng, nhiệm vụ quốc phòng an ninh trong tình hình mới, LLVT Thủ đô tiếp tục xây dựng lực lượng bộ đội thường trực “*Cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại*”; lực lượng dự bị động viên hùng hậu, dân quân tự vệ “*Vững mạnh, rộng khắp*”, có bản lĩnh chính trị kiên định vững vàng, phẩm chất đạo đức, lối sống lành mạnh; nâng cao kiến thức toàn diện; trình độ sẵn sàng chiến đấu và sức chiến đấu đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ Thủ đô.

Đảng bộ Quân khu tập trung xây dựng tổ chức đảng vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức, nâng cao năng lực lãnh đạo toàn diện và sức chiến đấu của các cấp ủy, tổ chức đảng; xây dựng các cấp ủy, tổ chức cơ sở đảng trong sạch vững mạnh, đạt độ vững chắc; xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp đủ số lượng, chất lượng cao.

Kết quả thực hiện nhiệm vụ trên các mặt công tác của LLVT Thủ đô góp phần quan trọng giữ vững ổn định an ninh chính trị, phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn, tạo điều kiện thuận lợi đẩy mạnh sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hội nhập quốc tế của Thủ đô Hà Nội.

3. Lực lượng vũ trang Thủ đô đổi mới toàn diện đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ Thủ đô trong thời kỳ mới (2008 - 2026)

Công cuộc đổi mới đất nước dưới sự lãnh đạo của Đảng đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng, kinh tế, văn hóa – xã hội có sự phát triển khá vững chắc, quốc phòng, an ninh được củng cố, tăng cường, vị thế, uy tín trên trường quốc tế của Việt Nam ngày càng được mở rộng, nâng cao. Trước yêu cầu khách quan của sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc nói chung, xây dựng bảo vệ Thủ đô Hà Nội nói riêng, tại kỳ họp thứ 3 Quốc hội khóa XII, ngày 29 tháng 5 năm 2008, Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã thông qua Nghị quyết số 15/2008/NQ-QH12 quyết định mở rộng địa giới hành chính Thủ đô Hà Nội.

Ngày 16 tháng 7 năm 2008, Chủ tịch nước Nguyễn Minh Triết đã ký Lệnh số 16/2008/L-CTN về tổ chức lại Quân khu Thủ đô thành Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội. Ngày 25 tháng 7 năm 2008, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ra Quyết định số 2192/QĐ-BQP, 2194/QĐ-BQP hợp nhất Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Hà Tây, Bộ Chỉ huy quân sự thành phố Hà Nội thuộc Quân khu Thủ đô Hà Nội vào Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội; Quyết định 2196/QĐ-QP sáp nhập Ban Chỉ huy quân sự huyện Mê Linh (cũ) thuộc

Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Vĩnh Phúc/Quân khu II (nay là tỉnh Phú Thọ) vào Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội.

Với việc điều chỉnh tổ chức, biên chế mới, Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội là đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng, chịu sự quản lý, chỉ huy của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng. Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội có chức năng tham mưu cho Đảng bộ và chính quyền thành phố Hà Nội thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng toàn dân; giúp Bộ trưởng Bộ Quốc phòng và Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội thực hiện quản lý nhà nước về lĩnh vực quân sự, quốc phòng tại địa phương; tổ chức thực hiện xây dựng quản lý chỉ huy các đơn vị lực lượng thường trực, dân quân tự vệ và lực lượng dự bị động viên thuộc quyền.

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng, của Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội, trước yêu cầu ngày càng cao của nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ Thủ đô, cán bộ, chiến sĩ LLVT Thủ đô Hà Nội kế thừa và phát huy truyền thống “*Quyết tử để Tổ quốc quyết sinh*”, ra sức xây dựng cơ quan, đơn vị vững mạnh toàn diện “mẫu mực, tiêu biểu”, chất lượng tổng hợp, sức mạnh chiến đấu ngày càng cao, luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, xứng đáng với sự tin cậy của Đảng và Nhân dân.

Bộ Tư lệnh đã chủ động tham mưu với Thành ủy, Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai toàn diện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững chắc trên địa bàn thành phố; thành lập và duy trì nền nếp hoạt động của các Ban Chỉ đạo, Hội đồng về nhiệm vụ quân sự, quốc phòng; tham mưu ban hành các Chương trình hành động, Kế hoạch thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương, Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về “*Chiến lược Quốc phòng Việt Nam*”, “*Chiến lược Quân sự Việt Nam*”, “*Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới*”, “*Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng*”. Tham mưu thực hiện hiệu quả Quy chế phối hợp giữa Thường vụ Quân ủy Trung ương và Thường vụ Thành ủy Hà Nội trong lãnh đạo, chỉ đạo nhiệm vụ quân sự, quốc phòng gắn với phát triển kinh tế, xã hội trên địa bàn Thành phố. Tham mưu với HĐND thành phố ban hành Nghị quyết số 30/2013/NQ-HĐND ngày 06/12/2013 về xây dựng khu vực phòng thủ thành phố Hà Nội đến năm 2020 và những năm tiếp theo; Nghị quyết số 490/NQ-HĐND ngày 27/11/2025 của HĐND thành phố về xây dựng khu vực phòng thủ thành phố Hà Nội đến năm 2030 và những năm tiếp theo.

Chủ trì, phối hợp tham mưu và triển khai hiệu quả Chương trình số 05-CTr/TU ngày 26/4/2016 của Thành ủy về “*Tăng cường quốc phòng-an ninh, bảo đảm trật tự an toàn xã hội trong tình hình mới, giai đoạn 2016-2020*”, Chương trình số 09 của Thành ủy về “*Tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh, giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2020 - 2025*”; ban hành Quyết định về tổ chức, xây dựng lực lượng dân quân tự vệ thành phố Hà Nội giai đoạn 2016-2020, 2021-2025, Nghị quyết số 61/2021/NQ-HĐND ngày 23/9/2021

của HĐND thành phố phê duyệt đề án tổ chức xây dựng lực lượng, huấn luyện và bảo đảm chế độ chính sách cho DQTV Thủ đô Hà Nội giai đoạn 2021 - 2025, Nghị quyết số 75/2025/NQ-HĐND ngày 27/11/2025 của HĐND thành phố về việc quy định mức phụ cấp, trợ cấp ngày công lao động đối với lực lượng dân quân trên địa bàn thành phố Hà Nội; điều chỉnh quy hoạch thể trận quân sự khu vực phòng thủ. Phối hợp chặt chẽ với Công an Thành phố theo Nghị định số 77/2010/NĐ-CP (nay là Nghị định số 03/2019/NĐ-CP) của Chính phủ; chủ động dự báo nắm chắc tình hình địa bàn, tham mưu xử lý hiệu quả các vụ việc phức tạp về an ninh, trật tự theo đúng chức năng, nhiệm vụ; bảo vệ an toàn tuyệt đối các ngày Lễ, các sự kiện chính trị quan trọng của đất nước và Thủ đô.

Tham mưu hoàn thành xây dựng Quy hoạch hệ thống các công trình quốc phòng, quy hoạch đất quốc phòng; tập trung nguồn lực, đầu tư **897** tỷ đồng xây dựng các công trình chiến đấu, công trình phòng thủ, hoàn thành **08** công trình với tính lưỡng dụng cao; cải tạo, sửa chữa, nâng cấp **49** công trình, với tổng kinh phí **545** tỷ đồng; xây dựng **158** trụ sở làm việc của Ban Chỉ huy quân sự cấp xã; thành lập **31** trung đội, **68** tiểu đội dân quân thường trực; xây dựng lực lượng dự bị động viên đủ số lượng, bảo đảm chất lượng (*đăng ký, quản lý trên 500.000 QNDB và trên 200.000 phương tiện kỹ thuật*); lực lượng dân quân tự vệ được xây dựng đúng luật, tỷ lệ dân quân nòng cốt đạt **1,31%** dân số; kiện toàn **100%** Chi bộ quân sự xã, phường (*đảng viên trong Dân quân tự vệ đạt 22,9%, tỷ lệ đảng viên trong QNDB đạt 11,9%*); là địa phương đi đầu cả nước trong đào tạo sĩ quan dự bị bằng nguồn ngân sách địa phương, được Bộ Quốc phòng đánh giá là đơn vị dẫn đầu toàn quân về đầu tư xây dựng khu vực phòng thủ.

Trước yêu cầu xây dựng Quân đội “Cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại”, BTL đã tham mưu phát huy trách nhiệm chính trị của Hội đồng nghĩa vụ quân sự các cấp, thực hiện đúng **5** rõ (*rõ trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền; rõ trách nhiệm của thành viên Hội đồng nghĩa vụ quân sự; rõ trách nhiệm của Ban, ngành, đoàn thể; rõ trách nhiệm của gia đình, thanh niên nhập ngũ; rõ trách nhiệm của đơn vị tuyển quân*), hoàn thành **100%** chỉ tiêu, tỷ lệ tốt nghiệp đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp (*Bình quân đạt 25,9%*); tỉ lệ đảng viên nhập ngũ (*bình quân 0,28%*); bồi dưỡng đối tượng đảng trước khi nhập ngũ (*bình quân 30%*); *bố trí hơn 35.000 việc làm cho quân nhân xuất ngũ, đạt 65%*. Được Bộ Quốc phòng đánh giá là đơn vị dẫn đầu toàn quân, toàn quốc về công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ.

Công tác bồi dưỡng kiến thức QP&AN cho các đối tượng được Thành phố chỉ đạo tiến hành chặt chẽ và ngày càng chất lượng, hiệu quả. Hội đồng Giáo dục QP&AN Thành phố và các cấp thường xuyên được kiện toàn; tiếp tục nâng cấp các Trung tâm chính trị của các quận, huyện, thị xã (nay là xã, phường) và Trung tâm giáo dục QP-AN của Thành phố; quan tâm giáo dục, bồi dưỡng kiến thức QP&AN

cho đối tượng 2,3,4; chức sắc, chức việc tôn giáo; học sinh, sinh viên,... với **10.200** lớp với tổng số trên **900.000** lượt đối tượng, là địa phương đứng đầu cả nước về công tác bồi dưỡng kiến thức QP&AN. Qua đó nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các tầng lớp nhân dân, học sinh, sinh viên Thủ đô đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, góp phần xây dựng nền quốc phòng toàn dân vững chắc.

Tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm nghị quyết của Quân ủy Trung ương về công tác huấn luyện, giáo dục và đào tạo. Chỉ đạo các đơn vị tổ chức trên **800** lớp tập huấn cán bộ, với gần **60.000** lượt cán bộ tham gia. Tổ chức huấn luyện cho **18.000** lượt sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, hơn **20.000** chiến sĩ mới, **550.000** lượt cán bộ, chiến sĩ Dân quân tự vệ, dự bị động viên bảo đảm chặt chẽ, nghiêm túc, theo đúng phương châm “cơ bản, thiết thực, vững chắc”, đồng bộ, chuyên sâu, theo hướng hiện đại; kết hợp chặt chẽ giữa huấn luyện quân sự với giáo dục chính trị và rèn luyện điều lệnh, thể lực. Kết quả công tác huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu hàng năm 100% đạt yêu cầu, có trên 80% khá, giỏi. Chỉ đạo đổi mới nội dung, hình thức các cuộc diễn tập khu vực phòng thủ ở các cấp, sát với tình hình, nhiệm vụ của địa phương, cơ sở. Hoàn thành tốt nhiệm vụ diễn tập thực binh quốc tế (ARDEX-13), diễn tập tác chiến chiến lược trên hướng chiến trường miền Bắc (MB-17); diễn tập điểm về xử trí tình huống A2 và phòng thủ dân sự; diễn tập KVPT thành phố Hà Nội (HN-13, HN-19, HN-24), chỉ đạo gần **150** lượt diễn tập KVPT quận, huyện, thị xã, sở, ngành Thành phố (trước khi thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp); **1.738** lượt diễn tập chiến đấu cấp xã, phường. Tham gia diễn tập CH-TM 1 bên, 2 cấp trên bản đồ có 1 phần thực binh tác chiến đối kháng KGM “ĐK-25” được đánh giá hoàn thành xuất sắc, Bộ Quốc phòng tặng Bằng khen.

Đặc biệt, tháng 9/2024, tổ chức thành công Cuộc diễn tập khu vực phòng thủ thành phố Hà Nội “HN-24” ở cả 2 cấp (thành phố Hà Nội và cấp huyện, là cuộc diễn tập có quy mô, phạm vi, lực lượng, phương tiện tham gia lớn nhất từ trước đến nay; với **28** ban, bộ, ngành Trung ương cùng Bộ Quốc phòng tham gia Ban Chỉ đạo, huy động lực lượng, phương tiện của **16** đầu mối đơn vị Quân đội đứng chân trên địa bàn Thành phố cùng tham gia diễn tập tác chiến hiệp đồng quân, binh chủng có bắn đạn thật cấp trung đoàn, được tăng cường nhiều loại binh khí kỹ thuật, hỏa lực mạnh của Bộ, sử dụng nhiều loại vũ khí trang bị hiện đại do chính Quân đội ta sản xuất, tuyệt đối an toàn.

Xác định nhiệm vụ phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai là “mệnh lệnh của trái tim”, là nhiệm vụ chiến đấu trong thời bình, cán bộ, chiến sĩ LLVT Thủ đô đã phối hợp, hiệp đồng chặt chẽ với các đơn vị quân đội đóng quân trên địa bàn; kịp thời huy động hơn **100.000** lượt cán bộ, chiến sĩ, dân quân tự vệ và **50.000** lượt phương tiện tham gia khắc phục hậu quả bão, lũ, ngập úng hơn **2.000** vụ thiên tai, cháy, nổ, cháy rừng, sự cố môi trường, cứu hộ, cứu nạn. Phát hiện, xử lý **621** vật liệu nổ, nhất là **06** quả bom phá hoại **3.000** LBS (Pao) trên địa bàn Thành phố bảo đảm an toàn tuyệt đối. Đặc biệt, trong phòng chống đại dịch Covid-19 đã tổ chức vận chuyển **25.400** công dân, **1.842** chuyên xe; tiếp nhận, cách ly y tế trên địa bàn **19.147** công dân; tổ chức **41** gian hàng 0 đồng để hỗ trợ, giúp đỡ Nhân dân. Với thành tích xuất sắc, năm 2022 Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội được tặng thưởng Huân

chương bảo vệ Tổ quốc hạng Nhì. Được cấp ủy, chính quyền và Nhân dân ghi nhận, đánh giá cao, tỏa sáng phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ”, nét đẹp văn hóa “Người chiến sĩ Thủ đô”.

Thực hiện Nghị quyết số 18/NQ-TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới sắp xếp, tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. LLVT Thủ đô đã thực hiện chặt chẽ, đúng lộ trình việc sáp nhập, giải thể **687** đầu mối cơ quan, đơn vị và thành lập mới **157** đầu mối đơn vị và Ban chỉ huy quân sự cấp xã. Sáp nhập cơ quan Hậu cần - Kỹ thuật các cấp trong Bộ Tư lệnh; giải thể **30** Ban Chỉ huy quân sự quận, huyện, thị xã; thành lập **05** Ban Chỉ huy phòng thủ khu vực theo chỉ đạo của Bộ Quốc phòng bảo đảm chặt chẽ, đúng quy định. Quán triệt, thực hiện Kết luận số 228-KL/TW ngày 31/12/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về chủ trương đưa sĩ quan quân đội tham gia Ban CHQS cấp xã; thành lập **126** Ban CHQS xã, phường gắn với kiện toàn chi bộ quân sự cấp xã bảo đảm hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ. Công tác chuyển đổi số được triển khai quyết liệt, đồng bộ, toàn diện, sáng tạo, tỷ lệ gửi nhận văn bản điện tử toàn trình đạt **100%**, bao gồm cả văn bản mật. Được Bộ Quốc phòng đánh giá là đơn vị đứng đầu toàn quân về cải cách hành chính, chuyển đổi số, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng tặng Bằng khen.

Dưới ánh sáng đường lối đổi mới của Đảng, LLVT Thủ đô tiếp tục quán triệt sâu sắc hai nhiệm vụ chiến lược của cách mạng, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Tập trung giáo dục cho cán bộ, chiến sĩ và các tầng lớp Nhân dân Thủ đô về mục tiêu, lý tưởng chiến đấu, kiên định với Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đối tác, đối tượng của cách mạng Việt Nam. Tổ chức quán triệt, thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, hiệu quả các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng, Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII, XIII); xây dựng và ban hành kế hoạch thực hiện Nghị quyết gắn với thực hiện Chỉ thị của Bộ Chính trị, kế hoạch của Quân ủy Trung ương, Thành ủy Hà Nội về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên gắn với thực hiện Chỉ thị số 788-CT/QUTU, Chỉ thị số 855-CT/QUTU, ngày 12/8/2019 của Thường vụ Quân ủy Trung ương về đẩy mạnh thực hiện Cuộc vận động Phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh “Bộ đội Cụ Hồ” thời kỳ mới. Kết hợp chặt chẽ giáo dục chính trị với giáo dục truyền thống, tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật; kịp thời thông tin định hướng tư tưởng cho bộ đội; phát huy vai trò của Ban Chỉ đạo 94 (nay là Ban Chỉ đạo 35) và lực lượng 47 ở các cấp trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Công tác thi đua, khen thưởng, phong trào thi đua Quyết thắng, thông tin, tuyên truyền, báo chí, văn hóa, văn nghệ, bảo tàng luôn bám sát nhiệm vụ chính trị, hoạt động đúng hướng và đạt hiệu quả cao; phát động **85** đợt thi đua, đã có hơn **10.200** lượt tập thể và gần **20.800** lượt cá nhân được khen thưởng.

Công tác tổ chức xây dựng đảng, công tác cán bộ, công tác bảo vệ chính trị nội bộ, công tác kiểm tra, giám sát được thực hiện đúng nguyên tắc, công khai, dân chủ góp phần thiết thực xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh tiêu biểu. Hằng năm, có trên **90%** tổ chức đảng, **95%** đảng viên xếp loại hoàn thành tốt và xuất sắc

nhiệm vụ. Chủ động đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, không có cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*”. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho cán bộ, đảng viên, trước hết là đội ngũ cấp ủy, cán bộ chủ trì các cấp, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong toàn Đảng bộ và đơn vị. LLVT Thủ đô đã phối hợp các tổ chức CT-XH tham gia giúp đỡ Nhân dân phát triển kinh tế, an sinh xã hội, tổ chức trên **160.000** lượt cán bộ, chiến sĩ với hơn **600.000** ngày công lao động; làm mới, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp gần **400 km** đường liên thôn, liên xã, nạo vét **300 km** kênh mương nội đồng; tu sửa hơn **300** nhà dột nát, xuống cấp cho các đối tượng chính sách, người có công và người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; hằng năm vệ sinh, tu sửa hơn **150** nghĩa trang liệt sỹ, gần **500** phòng học, Nhà văn hóa. Bằng các việc làm cụ thể, thiết thực đã góp phần quan trọng vào việc tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân, đoàn kết quân dân, xây dựng “Thế trận lòng dân” vững chắc. Với tinh thần “Hà Nội với Trường Sa thân yêu”, nhằm tiếp thêm sức mạnh, niềm tin cho quân dân huyện đảo tiền tiêu của Tổ quốc, Bộ Tư lệnh đã phối hợp các cơ quan chức năng tham mưu với Thành ủy Hà Nội tổ chức **16** Đoàn công tác đi thăm quân, dân huyện đảo Trường Sa, cán bộ, chiến sỹ Nhà giàn DK1, Lữ đoàn 146, Lữ đoàn 162, Lữ đoàn tàu ngầm 189, tàu ngầm 182 Hà Nội; hỗ trợ xây tặng **13** công trình trên các đảo, tặng các trang thiết bị với số tiền **659** tỷ đồng; thường xuyên phối hợp cùng cấp ủy, chính quyền địa phương chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho các đối tượng chính sách. Thực hiện tốt công tác chính sách đối với Quân đội và hậu phương Quân đội. Giải quyết chế độ, chính sách cho trên **263.000** đối tượng theo Quyết định số 290, 142, 62, 49 của Thủ tướng Chính phủ với số tiền trên **500** tỷ đồng. Triển khai thực hiện hiệu quả phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, tham mưu hỗ trợ xây dựng hơn **10.000** ngôi nhà cho người có công với cách mạng, hơn **2.000** “Nhà đồng đội”, “Nhà tình nghĩa”, “Nhà đại đoàn kết” tặng đối tượng chính sách có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn (kinh phí trên **1.000** tỷ đồng); phối hợp thăm, tặng quà, khám bệnh, cấp thuốc miễn phí cho gần **842.000** đối tượng trên địa bàn thành phố Hà Nội. Các tổ chức quần chúng và hội đồng quân nhân được xây dựng vững mạnh, hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ; các phong trào hành động cách mạng, các cuộc vận động được triển khai hiệu quả; tích cực tham gia xây dựng các tổ chức đảng trong sạch vững mạnh tiêu biểu, cơ quan, đơn vị vững mạnh toàn diện “mẫu mực, tiêu biểu”.

Thực hiện lời huấn thị của Chủ tịch Hồ Chí Minh “Công việc cung cấp cũng quan trọng như việc trực tiếp đánh giặc ngoài mặt trận”, cán bộ, chiến sỹ LLVT Thủ đô đã nỗ lực thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ công tác hậu cần - kỹ thuật, tài chính bảo đảm kịp thời cho thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên và đột xuất của Bộ Tư lệnh. Quán triệt, thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua “Ngành hậu cần Quân đội làm theo lời Bác Hồ dạy”, “Xây dựng đơn vị nuôi quân giỏi, quản lý quân nhu tốt”, “Đơn vị Quân y 5 tốt”, “Đơn vị quản lý tài chính tốt”; Cuộc vận động “Quản lý, khai thác vũ khí trang bị kỹ thuật tốt, bền, an toàn, tiết kiệm và an toàn giao thông”. Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy Bộ Tư lệnh, cơ quan hậu cần, kỹ thuật đã chủ động hướng dẫn, triển khai các cơ quan, đơn vị bảo đảm đầy đủ kịp thời vật chất hậu cần đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu, huấn

luyện, diễn tập và trong các nhiệm vụ. Tiếp nhận, cấp phát đầy đủ vật chất hậu cần cho các đơn vị; thường xuyên đảm bảo định mức và chế độ tiêu chuẩn ăn của bộ đội. Đẩy mạnh công tác tăng gia, chăn nuôi (từ năm 2008 đến nay, sản phẩm tăng gia đạt trên **4.500** tấn rau củ quả, gần **2.000** tấn thịt, cá các loại, quy ra giá trị đạt trên **110** tỷ đồng) góp phần cải thiện và nâng cao đời sống cho cán bộ, chiến sỹ; thực hiện tốt công tác vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống dịch bệnh, chăm sóc sức khỏe bộ đội, quân số khỏe đạt trên 99,8%. Công tác xây dựng cơ bản đúng tiến độ, hoàn thiện đưa vào sử dụng nhiều dự án, công trình, tiêu biểu là: Nhà làm việc cơ quan Bộ Tư lệnh, doanh trại Sư đoàn BB301, Trung tâm giáo dục quốc phòng, an ninh Thành phố (tại Trường Quân sự), Đại đội Vận tải/Cục Hậu cần-Kỹ thuật; Khu an điều dưỡng Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội tại phường Sa Pa, tỉnh Lào Cai; doanh trại Tiểu đoàn Trinh sát; Nhà ở công vụ Bộ Tư lệnh.

Chủ động tiếp nhận, khai thác trên **500** phương tiện các loại, trên **4.500** khẩu súng, pháo, khí tài các loại; trên **800** tấn đạn dược,... bảo đảm cho nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu, huấn luyện, diễn tập, phòng chống giảm nhẹ thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và các nhiệm vụ đột xuất khác. Công tác bảo quản, bảo dưỡng, sửa chữa vũ khí, trang bị kỹ thuật vượt chỉ tiêu hàng năm. Hoàn thành các chương trình, mục tiêu công tác kỹ thuật giai đoạn 2010 - 2020, 2020 - 2025; tổ chức điều chỉnh, quy hoạch, xây dựng và cải tạo kho vũ khí, nâng cấp khu kỹ thuật của các đơn vị theo hướng chính quy, hiện đại, đáp ứng tốt hơn điều kiện cất chứa, bảo quản, sửa chữa theo phân cấp. Thực hiện hiệu quả Cuộc vận động “Quản lý, khai thác vũ khí, trang bị kỹ thuật tốt, bền, an toàn, tiết kiệm và an toàn giao thông”; chấp hành nghiêm các quy định về an toàn vệ sinh lao động, phòng, chống cháy nổ. Phối hợp chặt chẽ với các đơn vị Quân đội đóng quân trên địa bàn; nâng cao ý thức, trách nhiệm cho cán bộ, chiến sỹ trong chấp hành các quy định; góp phần giảm thiểu ùn tắc và tai nạn giao thông.

I. TRUYỀN THỐNG CỦA LỰC LƯỢNG VŨ TRANG THỦ ĐÔ

Trải qua 80 năm xây dựng, chiến đấu, trưởng thành, các thế hệ cán bộ, chiến sỹ LLVT Thủ đô lập nên những chiến công oanh liệt, viết nên những trang sử hào hùng, góp phần quan trọng vào thắng lợi vĩ đại của cách mạng Việt Nam. Sự hy sinh, cống hiến cùng những chiến công của các thế hệ cán bộ, chiến sỹ đã hun đúc nên giá trị truyền thống tiêu biểu, đặc sắc xứng đáng với lời khen của Chủ tịch Hồ Chí Minh “*Quyết tử để Tổ quốc quyết sinh*”. Truyền thống đó được thể hiện:

- Từ Nhân dân mà ra, vì Nhân dân mà chiến đấu.
- Quyết tử để Tổ quốc quyết sinh.
- Đoàn kết, sáng tạo, đề cao cảnh giác.
- Quyết đánh, biết thắng, đã đánh là thắng.
- Nếp sống văn hóa, kỷ luật tự giác, nghiêm minh.

*** Với những thành tích đã đạt được trong 80 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, LLVT Thủ đô được Đảng và Nhà nước, Quân đội, thành phố Hà Nội tặng thưởng nhiều phần thưởng cao quý, tiêu biểu như:**

- **03** lần tuyên dương đơn vị Anh hùng LLVT nhân dân trong kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ và thời kỳ đổi mới (1978, 2002, 2005).

- **01** Huân chương Sao vàng (2011).
 - **03** Huân chương Hồ Chí Minh (1984, 1985, 2002).
 - **05** Huân chương Quân công (02 hạng Nhất: 1984, 2016; 01 hạng Nhì: 2006; 02 hạng Ba: 2004).
 - **05** Huân chương Chiến công (02 hạng Nhất: 1983, 2000; 03 hạng Ba: 2004, 2006, 2007).
 - **06** Huân chương Bảo vệ Tổ quốc (02 hạng Nhất: 2005, 2021; 01 hạng Nhì: 2021; 03 hạng Ba: 2014, 2018, 2020).
 - **2.361** bà mẹ được phong tặng và truy tặng danh hiệu Mẹ Việt Nam Anh hùng.
 - **285** đơn vị và **71** cá nhân thuộc Lực lượng vũ trang Thủ đô Hà Nội được phong tặng và truy tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân.
 - **8.989** gia đình được tặng Bằng vàng danh dự và hơn 1 triệu lượt tập thể, cá nhân thuộc Lực lượng vũ trang Thủ đô được tặng thưởng Huân, Huy chương các loại.
 - **06** lần được tặng Cờ thưởng luân lưu Quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược.
 - **02** Huân chương Ít-xa-la do Nhà nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào tặng (01 hạng Nhì cho tập thể; 01 hạng Ba cho cá nhân năm 2010).
 - **01** Huân chương Hữu nghị hạng Thập-bạ-dân của Thủ tướng Vương quốc Campuchia tặng năm 2018.
- Cùng nhiều danh hiệu và phần thưởng cao quý của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Quốc phòng, thành phố Hà Nội./.